

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số: 1200 /UBND-ĐTĐT

V/v triển khai Chỉ thị số 05/CT-TTg
ngày 13 tháng 02 năm 2026
của Thủ tướng Chính phủ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 02 năm 2026

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Tài chính;
- UBND các phường, xã, đặc khu.

Ngày 13 tháng 02 năm 2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 05/CT-TTg về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai (*kèm theo*); Chủ tịch UBND thành phố có ý kiến như sau:

1. Về nguyên tắc và yêu cầu chung:

a) Xác định yêu cầu hoàn thành đo đạc lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cấp bách để đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thành phố về tiến độ, chất lượng triển khai các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền và phạm vi quản lý.

b) Tập trung, ưu tiên đầu tư, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu hoàn thành đo đạc lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trong năm 2026; trong đó, mỗi nhiệm vụ được giao phải quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc theo nguyên tắc 6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền và tổ chức thực hiện hiệu quả gắn với kiểm tra, giám sát; kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm làm ảnh hưởng tới tiến độ.

c) Phát huy kinh nghiệm, phương pháp tổ chức, cách làm hay, sáng tạo trong quá trình triển khai Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai của Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Môi trường phát động; kết nối, liên thông với các cơ sở dữ liệu quốc gia có liên quan để xây dựng một hệ sinh thái cơ sở dữ liệu quốc gia bền vững, vận hành theo thời gian thực đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung” trong năm 2026.

d) Kết quả đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính phải được cập nhật vào cơ sở dữ liệu đất đai và phải được đưa ngay vào hoạt động phục vụ cho công tác quản lý đất đai, chia sẻ, kết nối, liên thông với các ngành kinh tế - xã hội và giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp; vận hành, cập

nhật thường xuyên, liên tục và đồng bộ dữ liệu theo thời gian thực lên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

2. Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; UBND các xã, phường, đặc khu:

a) Tập trung triển khai, đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính; xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai ở địa phương, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, đồng bộ về Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Thời hạn hoàn thành: trước tháng 12 năm 2026.

b) Sử dụng có hiệu quả các tài liệu, hồ sơ, bản đồ hiện có để chỉnh lý, cập nhật, số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đảm bảo đầu tư hiệu quả, tiết kiệm, tránh trùng lặp, lãng phí. Dữ liệu đất đai đã được xây dựng phải được đưa ngay vào quản lý, vận hành, khai thác phục vụ công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp; liên thông giải quyết thủ tục hành chính giữa công chứng - đất đai - thuế.

c) Bảo đảm bố trí đủ kinh phí cho việc đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, xây dựng, hoàn thiện vận hành, duy trì hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai; ưu tiên bố trí kinh phí tại các khu vực biên giới, hải đảo, khu vực công, đất nông, lâm nghiệp. Trường hợp không tự cân đối đủ kinh phí, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương có văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, đề xuất gửi Sở Tài chính, báo cáo UBND thành phố trình Bộ Tài chính. Thời hạn hoàn thành: tháng 3 năm 2026.

d) Tiếp tục rà soát, tái cấu trúc quy trình, nghiệp vụ thủ tục hành chính đất đai để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ khi đã có trong dữ liệu đáp ứng yêu cầu thực chất, đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, dễ sử dụng để tiếp nhận, giải quyết các dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp. Cập nhật dữ liệu thường xuyên trên hệ thống thông tin đất đai hiện có trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai; thực hiện rà soát, ban hành định mức - kinh tế kỹ thuật xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai theo thẩm quyền. Thời hạn hoàn thành: tháng 3 năm 2026.

đ) Thực hiện rà soát, đánh giá tổng thể hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và phần mềm hệ thống thông tin đất đai đang vận hành tại địa phương để có phương án đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện, duy trì hệ thống gắn với đào tạo nguồn nhân lực để sử dụng ngay tại địa phương đảm bảo đầu tư hiệu quả, tiết kiệm, tránh trùng lặp, lãng phí nhằm đáp ứng tiến độ xây dựng, hoàn thiện và vận hành cơ sở dữ liệu đất đai trong giai đoạn hiện nay. Thời hạn hoàn thành: tháng 3 năm 2026.

e) Triển khai kết nối, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu đất đai ở địa phương với các cơ sở dữ liệu khác, trước mắt là Cổng dịch vụ công và kết nối liên thông với cơ quan thuế để tạo điều kiện thuận lợi, nhanh chóng, minh bạch cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính với các cơ quan Nhà nước. Thời hạn hoàn thành: tháng 6 năm 2026.

3. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức theo dõi, đôn đốc tình hình triển khai thực hiện.

Nhận được văn bản này, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tp;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành;
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, ĐTĐT.

mh/ su

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Thái Bình

Số: 5/CT-TTg

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2026

CHỈ THỊ

**Về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ
đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính
và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai**

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện; thời gian qua, Bộ Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Bộ Công an, các bộ, ngành và các địa phương nỗ lực triển khai nhiều nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, đặc biệt là Chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai đã tổ chức rà soát gần 62 triệu thửa đất, trong đó có trên 24 triệu thửa đất và nhà ở đã đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”, đây là một trong những kết quả rất đáng khích lệ.

Tuy nhiên, tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai còn chậm, chưa được đánh giá, thống kê, kiểm kê, lượng hóa, hạch toán đầy đủ trong nền kinh tế; chậm đưa vào vận hành phục vụ công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp; chưa đáp ứng được yêu cầu phục vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực đất đai, tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số trong tình hình mới.

Nguyên nhân chính của hạn chế này là do: một số địa phương chưa coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách cần tập trung thực hiện, việc quan tâm chỉ đạo, đầu tư nguồn lực còn hạn chế; hồ sơ, tài liệu để xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai được hình thành qua nhiều thời kỳ, không đồng bộ; dữ liệu lớn, phức tạp và thường xuyên biến động, không được cập nhật kịp thời; phải đo đạc lập bản đồ địa chính, chuẩn hóa lại hồ sơ, tài liệu để đảm bảo tính thống nhất giữa hồ sơ, tài liệu với thực địa; trình độ chuyên môn, kỹ thuật cán bộ xây dựng, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai còn hạn chế; trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin, mức độ về an toàn, bảo mật thông tin chưa đáp ứng yêu cầu gây khó khăn cho việc xây dựng, vận hành, đồng bộ, kết nối, chia sẻ với các hệ thống thông tin khác.

Để hoàn thành việc đo đạc, thống kê, số hóa, làm sạch hệ thống dữ liệu đất đai trên toàn quốc, kết nối, chia sẻ liên thông với các hệ thống dữ liệu quốc gia

khác theo Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quán triệt và thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây:

1. Về nguyên tắc và yêu cầu chung

a) Xác định yêu cầu hoàn thành đo đạc lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cấp bách để đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Người đứng đầu các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về tiến độ, chất lượng triển khai các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền và phạm vi quản lý.

b) Tập trung, ưu tiên đầu tư, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu hoàn thành đo đạc lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trong năm 2026; trong đó, mỗi nhiệm vụ được giao phải quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc theo nguyên tắc 6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền và tổ chức thực hiện hiệu quả gắn với kiểm tra, giám sát; kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm làm ảnh hưởng tới tiến độ.

c) Phát huy kinh nghiệm, phương pháp tổ chức, cách làm hay, sáng tạo trong quá trình triển khai Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai của Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Môi trường phát động; kết nối, liên thông với các cơ sở dữ liệu quốc gia có liên quan để xây dựng một hệ sinh thái cơ sở dữ liệu quốc gia bền vững, vận hành theo thời gian thực đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung” trong năm 2026.

d) Kết quả đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính phải được cập nhật vào cơ sở dữ liệu đất đai và phải được đưa ngay vào hoạt động phục vụ cho công tác quản lý đất đai, chia sẻ, kết nối, liên thông với các ngành kinh tế - xã hội và giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp; vận hành, cập nhật thường xuyên, liên tục và đồng bộ dữ liệu theo thời gian thực lên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung triển khai trong năm 2026

2.1. Bộ Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, các bộ, ngành chỉ đạo các địa phương tiếp tục hoàn thiện khối lượng nhiệm vụ còn lại trong Chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. Thời hạn hoàn thành: tháng 3 năm 2026.

b) Đôn đốc các địa phương khẩn trương tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính; xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai ở địa phương; đồng thời, đưa ngay kết quả vào quản lý, vận hành, khai thác, đồng bộ, tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. Thời hạn hoàn thành: tháng 12 năm 2026.

c) Tập trung nguồn lực xây dựng, lựa chọn giải pháp đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và phần mềm để thống nhất quản lý, vận hành, khai thác hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai tại trung ương. Thời hạn hoàn thành: tháng 3 năm 2026.

d) Xây dựng, cập nhật dữ liệu đất đai cấp vùng, cả nước và dữ liệu đất đai khác do trung ương quản lý; phối hợp với Bộ Công an và địa phương xác thực thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; đồng bộ, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai với Trung tâm dữ liệu quốc gia, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành; rà soát, triển khai các dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực đất đai. Thời hạn hoàn thành: tháng 6 năm 2026.

đ) Tái cấu trúc quy trình, rà soát thành phần hồ sơ, sử dụng các thông tin tài liệu trong cơ sở dữ liệu đất đai để cắt giảm, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp phải xuất trình, nộp, khai báo lại các thông tin, giấy tờ đã được số hóa. Thời hạn hoàn thành: tháng 3 năm 2026.

e) Tăng cường đào tạo, chuyển giao, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác xây dựng, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai ở địa phương; thường xuyên theo dõi, tổng hợp tiến độ, chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan kịp thời giải quyết các vướng mắc, khó khăn, kiến nghị, đề xuất của các địa phương trong quá trình tổ chức, triển khai, trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2.2. Bộ Công An

a) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ cùng với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bộ, ngành để chỉ đạo các địa phương đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính; xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất. Thời gian hoàn thành: tháng 12 năm 2026.

b) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường để làm sạch, đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai với Trung tâm dữ liệu quốc gia và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Thời hạn hoàn thành: tháng 3 năm 2026.

c) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường tái cấu trúc quy trình để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ khi dữ liệu đất đai đã được số hóa phục vụ đơn giản hóa các thủ tục hành chính về cư trú trên tinh thần xã, phường nào đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngay. Thời hạn hoàn thành: tháng 3 năm 2026.

d) Rà soát, đánh giá an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai tại các cấp phục vụ kết nối, chia sẻ với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Trung tâm dữ liệu quốc gia và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ ngành. Thời gian hoàn thành: tháng 6 năm 2026.

2.3. Bộ Tài chính

a) Bố trí ngân sách nhà nước cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường và hướng

dẫn các địa phương đảm bảo đủ kinh phí cho việc đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng, cập nhật, quản lý, duy trì, vận hành và khai thác hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. Thời hạn hoàn thành: tháng 3 năm 2026

b) Tổng hợp, báo cáo và đề xuất việc hỗ trợ ngân sách cho địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách trên cơ sở đề xuất của các địa phương để thực hiện đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai. Thời hạn hoàn thành: tháng 3 năm 2026.

2.4. Bộ Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành đề hướng dẫn các địa phương xây dựng định mức, đơn giá thuê dịch vụ công nghệ thông tin cho hoạt động quản lý, vận hành, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai. Thời gian hoàn thành: tháng 02 năm 2026.

2.5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

a) Chỉ đạo các ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã tập trung triển khai, đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính; xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai ở địa phương, đồng bộ về Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Thời hạn hoàn thành: tháng 12 năm 2026.

b) Sử dụng có hiệu quả các tài liệu, hồ sơ, bản đồ hiện có để chỉnh lý, cập nhật, số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đảm bảo đầu tư hiệu quả, tiết kiệm, tránh trùng lặp, lãng phí. Dữ liệu đất đai đã được xây dựng phải được đưa ngay vào quản lý, vận hành, khai thác phục vụ công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp; liên thông giải quyết thủ tục hành chính giữa công chứng - đất đai - thuế.

c) Bảo đảm bố trí đủ kinh phí cho việc đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, xây dựng, hoàn thiện vận hành, duy trì hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai; ưu tiên bố trí kinh phí tại các khu vực biên giới, hải đảo, khu vực công, đất nông, lâm nghiệp. Trường hợp không tự cân đối đủ kinh phí thì có văn bản gửi Bộ Tài chính tổng hợp để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định. Thời hạn hoàn thành: tháng 3 năm 2026.

d) Tiếp tục rà soát, tái cấu trúc quy trình, nghiệp vụ thủ tục hành chính đất đai để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ khi đã có trong dữ liệu đáp ứng yêu cầu thực chất, đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, dễ sử dụng để tiếp nhận, giải quyết các dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp. Cập nhật dữ liệu thường xuyên trên hệ thống thông tin đất đai hiện có trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai; thực hiện rà soát, ban hành định mức - kinh tế kỹ thuật xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai theo thẩm quyền. Thời hạn hoàn thành: tháng 3 năm 2026.

đ) Thực hiện rà soát, đánh giá tổng thể hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và phần mềm hệ thống thông tin đất đai đang vận hành tại địa phương để có phương án đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện, duy trì hệ thống gắn với đào tạo nguồn nhân lực để sử dụng ngay tại địa phương đảm bảo đầu tư hiệu quả, tiết kiệm, tránh

trùng lặp, lãng phí nhằm đáp ứng tiến độ xây dựng, hoàn thiện và vận hành cơ sở dữ liệu đất đai trong giai đoạn hiện nay. Thời hạn hoàn thành: tháng 3 năm 2026.

e) Triển khai kết nối, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu đất đai ở địa phương với các cơ sở dữ liệu khác, trước mắt là Cổng dịch vụ công và kết nối liên thông với cơ quan thuế để tạo điều kiện thuận lợi, nhanh chóng, minh bạch cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính với các cơ quan Nhà nước. Thời hạn hoàn thành: tháng 6 năm 2026.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tổ chức triển khai và chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. Giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, đôn đốc tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị này để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, NC, CN, KGVX; Cục Chuyển đổi số;
- Lưu: VT, NN (2).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trần Hồng Hà